

Éclaircissement

L'étranger, que le vent d'est a porté sous le ciel d'Occident, a la chance de vivre sur le rivage de l'Océan Atlantique.

De temps en temps, il écrit un petit poème qu'il demande à la mer de ramener à son pays natal. Par reconnaissance, il signe Đông Phong, c'est-à-dire Vent d'Est.

Minh giải

Người lữ khách, mà gió đông đã đem qua trời Tây, may mắn được sống bên bờ Đại Tây Dương.

Thình thoảng hấn viết một bài thơ ngắn gửi biển mang về quê. Nhớ ơn, hấn ký tên Đông Phong, nghĩa là Gió Đông.

Epitaphes

Savant ne suis
Poète ne puis
Débauché ? bof...

Du bout des ongles
Il jongle
Avec les mots.

Tạm dịch :

Văn bia

*Học giả chẳng lạnh
Thi sĩ chẳng thành
Truy lạc ? ừ ừ...*

*Đầu móng tay
Hắn cho nhảy
Hai ba từ.*

Paris quán vắng

Chiều nay ngồi mãi trong quán vắng,
Thời gian chẳng chảy dài lê thê,
Miệng cay vì thuốc còn tìm đắng,
Nuốt buồn theo từng ngụm cà phê.

Paris, 11.1961

Traduction :

Paris bistrot vide

*Cet après-midi je traîne dans le bistrot vide,
Le temps ne s'écoule pas long et long,
Ma bouche piquée de tabac cherche encore l'amertume,
Avalant la tristesse à chaque gorgée de café.*

Bên sông Loire

Đêm nay bạn Đức đã đi rồi,
Mình ngồi thưởng thức cuộc buông trôi.
Rượu vang cạn hết chai cùng cốc,
Thuốc lá tan còn khói với hơi.
Trên trời gió nhẹ vi vu thổi,
Dưới nước trăng vàng lóng lánh soi.
Rượu trắng thuốc gió, lòng khao khát,
Tôi viết một mình tôi với tôi.

Saumur, 07.1962

Traduction :

Au bord de la Loire

*Cette nuit mes amis allemands sont partis,
Je reste assis là à goûter ma dérive.
Du vin les bouteilles et les verres sont tous vides,
Des cigarettes volètent encore la fumée et le parfum.
Là haut un vent léger fait sa sérénade,
Dans l'eau la lune d'or ne cesse de scintiller.
Vin, lune, cigarettes, vent, mon cœur a soif,
Et j'écris ces vers bien esseulé.*

Ma colombe
Ecoute
La mélancolie
Qui tombe
Goutte à goutte
Dans ma nostalgie

Maisons-Alfort, 12.1963

Tạm dịch :

*Hỡi em chim yêu của anh
Nghe đây
Nỗi buồn
Đang rớt
Từng giọt
Vào tình thương nhớ lòng anh*

Nhìn ra biển cả
Hướng về trời Đông
Biển rộng mênh mông
Quê hương đâu tá ?

1972

Traduction :

*Regarder au large
Vers le ciel d'Orient
L'océan est immense
Où est mon pays ?*

En ce pré vert
De verres en vers
Et contre tous
Ces pairs verts
Persifle
Un vil impie ver.

Août 1973
(Méchoui Guyomarc'h)

Sinh nhật

Bốn mươi hai !
Ai bằng ai ?
Lạc không khoái,
Hèn hay oai ?

12.8.1982

Traduction :

Anniversaire

*Quarante deux !
Qui vaut qui ?
Bonheur sans jouissance,
Lâcheté ou grandeur ?*

À mes enfants

On dit : une langue maternelle,
Et, peut-être : un langage paternel.
Y aura-t-il une culture éternelle,
Et, mieux, un monde fraternel ?

11.1.1988

Tạm dịch :

Gửi con

*Người ta thường nói : tiếng mẹ đẻ,
Lại có người kêu : một lời cha.
Chừng nào có văn hóa toàn thế,
Cho thiên hạ anh em một nhà ?*

Est-ce poire

Si t'es gaie ris donc
A fond
Sans recul
Cul béni
Cul puni
Je raconterai l'histoire
L'histoire de l'abbé noir
Mais elle te douchera moins
Mon histoire
Tsoin-tsoin
Où le sein ne siège pas
Où le cul ne pute pas
Alors je te raconte l'histoire
L'histoire de la paix noire
Où sensas'
Sans shah
Les nouveaux tyrans
D'Iran
Etalent le ban
Et y raquent
Celui d'Irak
D'un dieu
De fer et de feu.

À part ça
Ça va
Tout rond
Si t'es gaie ris donc
De mon histoire
Dans ta baignoire
Ça ira
Çà I.R.A.
Paroles en l'Eire
Pauvre ère !

8.8.88 (huit, huit, hurra, cessez-le-feu entre l'Iran et l'Irak !)